

Bản án số: 32/2020/HS-ST  
Ngày 08-9-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Bình

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đỗ Văn Minh

Ông Nguyễn Văn Phương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Diễm Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn B**, sinh ngày 10/10/1981 tại Hải Phòng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố số 4, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B1 (đã chết) và bà Vũ Thị T; có vợ là Nguyễn Thị L và 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại bản án số 110/2006/HSST ngày 28/12/2006 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hải Phòng đã xử phạt 42 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích); bị tạm giữ từ ngày 27 tháng 5 năm 2020, đến ngày 28 tháng 5 năm 2020 chuyển tạm giam. Có mặt.

**- Người làm chứng:**

+ Anh Đỗ Văn T. Vắng mặt.

+ Anh Lê Hữu H. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 16 giờ ngày 25/5/2020, Nguyễn Văn B thuê xe ôm của 01 người đàn ông không quen biết đi từ khu vực Cống Đen thuộc phường T, quận H, thành phố Hải Phòng lên khu vực đường tàu M thuộc quận L, thành phố Hải Phòng mua của 01 người phụ nữ không quen biết 01 túi nilon chứa chất ma túy đá với giá 800.000 đồng và đi xe ôm về khu vực chòi canh ao nuôi trồng thủy sản của gia đình thuộc tổ dân phố số 4, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng. B cất số ma túy vừa mua vào vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Davidoff Gold màu vàng nhạt rồi giấu trong vali đựng quần áo màu nâu đặt trên đầu giường ngủ. Đến khoảng 9 giờ 30 phút ngày 26/5/2020, Tổ công tác Công an phường T tiến hành kiểm tra hành chính tại chòi canh ao nuôi trồng thủy sản của gia đình B phát hiện B có hành vi tàng trữ trái phép số ma túy nói trên nên đã tiến hành thu giữ và đưa B về trụ sở Công an phường T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 295/KLGD-MT ngày 26/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng dạng cục có trong túi nilon thu của Nguyễn Văn B là ma túy, có khối lượng 1,14gam, là loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

*Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An giữ quyền công tố luận tội:*

Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Văn B về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về hình phạt: Căn cứ điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015; đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy bì thư niêm phong bên trong có chứa chất Methamphetamine, là phần ma túy còn lại sau giám định và 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Davidoff màu vàng nhạt.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn B nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình, tái hòa nhập cộng đồng và xã hội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 26 tháng 5 năm 2020, tại chòi canh ao nuôi trồng thủy sản của gia đình B thuộc Tổ dân phố số 4, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng, Nguyễn Văn B có hành vi cất giữ bất hợp pháp 1,14 gam theo kết luận giám định là loại Methamphetamine, đựng trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Davidoff màu vàng nhạt nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 323 ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ. Việc cố ý cất giữ 1,14 gam Methamphetamine của bị cáo không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy; bị cáo là người có đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực nhận thức và năng lực hành vi nên hành vi đó của bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xét xử nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông ngoại là thương binh được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về hình phạt chính: Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; nhân thân bị cáo có 01 tiền án đã được xóa án tích, không có tiền sự, nhưng lại là đối tượng nghiện chất ma túy. Vì vậy, cần buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian, để bị cáo có điều kiện cai nghiện, cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì “*người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện, bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Methamphetamine là chất ma túy cấm lưu hành; vì vậy, tịch thu, tiêu hủy bì thư niêm phong bên trong có chứa chất Methamphetamine, là phần ma túy còn lại sau giám định. Đối với 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Davidoff màu vàng nhạt là vật chứng không có giá trị nên tịch thu, tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với người đàn ông làm xe ôm đã chở B đi mua ma túy và người phụ nữ đã bán ma túy cho Nguyễn Văn B tại khu vực đường tàu M, quận L, thành phố Hải Phòng, tài liệu điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở để điều tra, xử lý.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ - ngày 27 tháng 5 năm 2020.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn B.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 bì thư có dấu hiệu niêm phong số 295/2020/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng và 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Davidoff màu vàng nhạt (theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25 tháng 8 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng).

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án

phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn B phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQCSĐT - Công an quận Hải An;
- CQTHAHS - Công an quận Hải An;
- PV06 - Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Trại tạm giam - Công an TP. Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Bình**

